

# Loại Khoảng Cách Phát Hiện Dài

## Cảm biến tiệm cận loại khoảng cách phát hiện dài

### ■ Đặc điểm

- Có thể phát hiện phía trên với khoảng cách 50mm
- Được cải tiến chống nhiễu thông qua IC được thiết kế riêng biệt
- Có mạch bảo vệ chống nối ngược cực nguồn, Mạch bảo vệ quá áp, Mạch bảo vệ quá dòng
- Dải nguồn cấp rộng: 12 - 48VDC  
(Dải điện áp: 10 - 65VDC)
- Có 2 ngõ ra đồng thời Thường Mở + Thường Đóng
- Có LED chỉ thị nguồn và chỉ thị hoạt động
- Cấu trúc bảo vệ chống thấm nước IP67 (Chuẩn IEC)

**⚠ Please read "Caution for your safety" in operation manual before using.**



### ■ Phân loại

◎ Loại khoảng cách phát hiện dài DC-4 dây

Hình dáng	Model
	AS80-50DN3
	AS80-50DP3

### ■ Thông số kỹ thuật

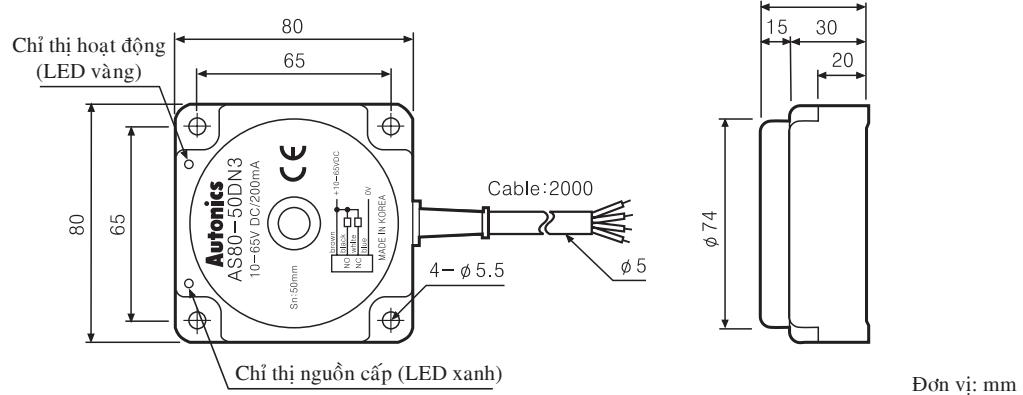
Model	AS80-50DN3	AS80-50DP3
Loại ngõ ra	NPN Thường Mở + Thường Đóng	PNP Thường Mở + Thường Đóng
Khoảng cách phát hiện	50mm ± 10%	
Độ trễ	Max. 10% khoảng cách phát hiện	
Kích thước của vật	150×150×1mm (Iron)	
Khoảng cách cài đặt	0 ~ 35mm	
Nguồn cấp (Điện áp hoạt động)	12-48VDC (10-65VDC)	
Dòng điện tiêu thụ	Max. 10mA	
Tần số đáp ứng (*1)	100Hz	
Điện áp dư	Max. 1.8V	
Ảnh hưởng bởi nhiệt độ	±10% Max. khoảng cách phát hiện ở +20°C trong phạm vi dải nhiệt độ: -25 ~ +70°C	
Ngõ ra điều khiển	Max. 200mA	
Điện trở cách điện	Min. 50MΩ (ở 500VDC)	
Độ bền điện môi	1500VAC 50/60Hz trong 1 phút	
Chấn động	1mm biên độ tần số 10 ~ 55Hz trên mỗi phương X, Y, Z trong 2 giờ	
Va chạm	500m/s <sup>2</sup> (50G) trên mỗi phương X, Y, Z trong 3 lần	
Hiển thị	Chỉ thị hoạt động bằng LED vàng	
Nhiệt độ môi trường	-25 ~ +70°C (ở trạng thái không đóng)	
Nhiệt độ lưu trữ	-30 ~ +80°C (ở trạng thái không đóng)	
Độ ẩm môi trường	35 ~ 95%RH	
Mạch bảo vệ	Mạch bảo vệ quá áp, Mạch bảo vệ chống nối ngược cực, Mạch bảo vệ quá tải & ngắn mạch	
Thông số cáp nối	φ 5×4P, 2m	
Cấu trúc bảo vệ	IP67 (Chuẩn IEC)	
Tiêu chuẩn	CE	
Trọng lượng	Khoảng. 470g	

\*(\*1) Tần số đáp ứng là giá trị trung bình. Chuẩn phát hiện vật được sử dụng và độ rộng được cài đặt gấp 2 lần chuẩn phát hiện vật, khoảng cách bằng 1/2 khoảng cách phát hiện.

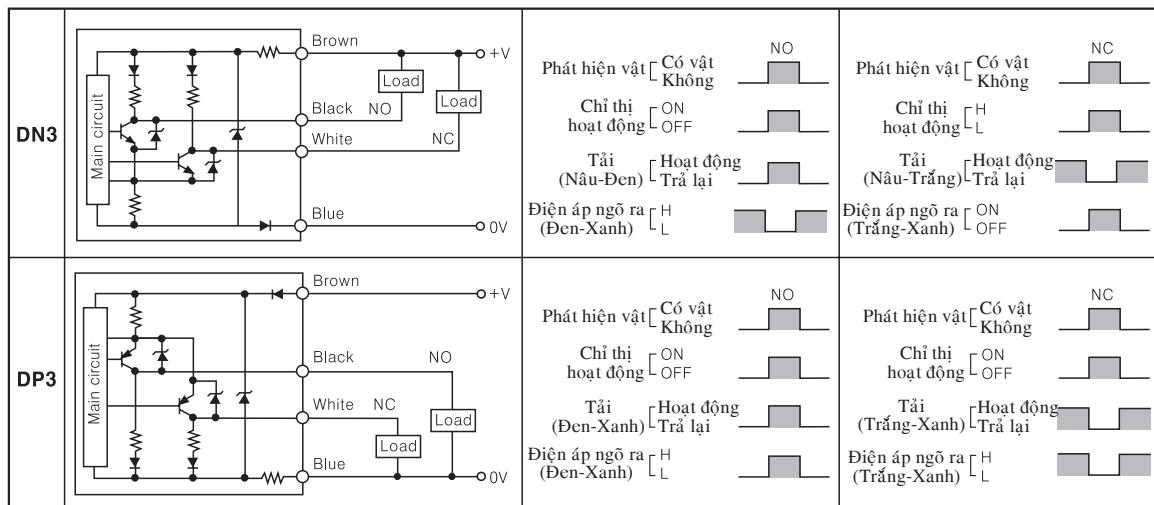
(A) Counter
(B) Timer
(C) Temp. controller
(D) Power controller
(E) Panel meter
(F) Tacho/ Speed/ Pulse meter
(G) Display unit
(H) Sensor controller
(I) Switching power supply
<b>(J) Proximity sensor</b>
(K) Photo electric sensor
(L) Pressure sensor
(M) Rotary encoder
(N) Stepping motor & Driver & Controller
(O) Graphic panel
(P) Production stoppage models & replacement

# AS Series

## █ Kích thước



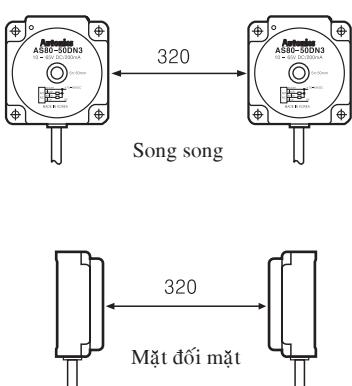
## █ Sơ đồ ngõ ra điều khiển



## █ Sự giao thoa & Ảnh hưởng bởi kim loại xung quanh

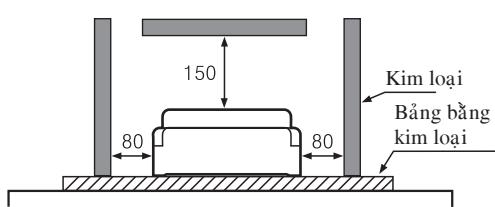
### ◎ Sự giao thoa

Khi có vài cảm biến tiệm cận được đặt sát nhau, sự làm việc sai của cảm biến có thể là do nguyên nhân giao thoa. Vì thế, hãy chắc chắn quy định một khoảng cách nhỏ giữa 2 cảm biến, như các hình dưới đây:



### ◎ Ảnh hưởng bởi kim loại xung quanh

Khi các cảm biến được đặt trên bảng kim loại, nó đòi hỏi che chắn cảm biến để tránh ảnh hưởng bởi các đồ vật bằng kim loại ngoại trừ vật cần phát hiện. Vì thế, hãy chắc chắn quy định một khoảng cách nhỏ như các hình dưới đây:



Đơn vị: mm